

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH**

Bản án số: 321/2022/HS-ST

Ngày: 29-12-2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Tiến Dũng và bà Trịnh Thị Kim Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Tiến Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022; tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định, Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 302/2022/TLST-HS ngày 23-11-2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 302/2022/QĐXXST-HS ngày 19-12-2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn H - sinh năm 1999 tại tỉnh Nam Định; căn cước công dân số: 036099018273; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H và bà Trịnh Thị Q; vợ Hà Hoài L; có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 04-10-2022 sau đó chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Nam Định; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Anh Đào Văn K - sinh năm 1976 (không triệu tập phiên tòa).

2. Anh Nguyễn Phước T - sinh năm 1978 (không triệu tập phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 03-10-2022, Tổ công tác Công an xã N, thành phố Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực ngã ba lối rẽ lên đường L, thuộc đường ven sông Đ, thôn V, xã Nam P, thành phố N phát hiện Phạm Văn H đi bộ có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra, H ném từ tay trái xuống ven đường 02 gói nhỏ giấy bạc màu trắng, bên trong đều có chứa chất bột dạng cục màu trắng (Hải khai là Heroine mua về để sử dụng). Tổ công tác đã thu giữ, niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Văn H.

Bản Kết luận giám định số 1448/KL-KTHS ngày 11-10-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng màu trắng trong 02 gói nhỏ giấy bạc màu trắng, trong phong bì thư được niêm phong gửi giám định đều là ma túy; loại ma túy: Heroine; khối lượng mẫu: 0,219 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn Hải khai nhận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 03-10-2022, Hải đi bộ ở khu vực đường 21, xã N, huyện Nam T, tỉnh Nam Định thì gặp một người bạn tên H (không rõ lai lịch, địa chỉ) điều khiển xe máy (không nhớ biển kiểm soát). H và H thống nhất mỗi người góp 50.000 đồng mua ma túy cùng sử dụng, H đưa cho Hải 50.000 đồng, chở H đến khu vực ngã ba lối rẽ lên đường L thuộc đường ven sông Đ, thôn V, xã N, thành phố Nam Định. Đến nơi, H dừng xe đứng chờ, H đi bộ vào một ngõ (không nhớ số ngõ) đến một ngôi nhà (không nhớ số nhà) đưa 100.000 đồng qua lỗ cửa, trong nhà có người nhận tiền, đưa qua lỗ cửa cho H 02 gói Heroine (H không biết người bán ma túy là ai). H cầm 02 gói nhỏ Heroine trong tay trái đi bộ ra chỗ H thì bị phát, hiện bắt giữ. Trong lúc bắt giữ Phạm Văn H, không thấy H ở đâu. H mới quen H và đây là lần thứ hai gặp H. Lần thứ nhất, cả hai đã đi mua ma túy về sử dụng nhưng H không nhớ thời gian, địa điểm và nội dung cụ thể. H luôn bịt mắt, đội mũ và mặc áo chống nắng nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, điều tra đối tượng H.

Bản Cáo trạng số 308/CT-VKS-TPND ngày 22-11-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố Phạm Văn Hải về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Phạm Văn H xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị Cơ quan tiến hành tố tụng ép cung, bức cung hay dùng nhục hình. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố là đúng và khai nhận biết rõ hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới và ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Văn Hải theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo tù 18 tháng đến 21 tháng tù.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng thu giữ của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Văn Hải có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có sự mâu thuẫn và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ vật chứng; lời khai của những người làm chứng; bản Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ nên đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 03-10-2022, tại khu vực ngã ba lối rẽ lên đường L thuộc đường ven sông Đ, thôn V, xã N, thành phố N, Phạm Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,219 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây mất trật tự an ninh xã hội trên địa bàn thành phố N, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, việc truy

tố và đưa ra xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Các tình tiết Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi Quyết định hình phạt đối với bị cáo:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Từ những phân tích, đánh giá nêu trên đối với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy trong phong bì niêm phong số 1448/KL-KTHS là vật Nhà nước cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn H bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 21 (hai một) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 04 tháng 10 năm 2022.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy trong phong bì niêm phong số 1448/KL-KTHS (vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 25-11-2022).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Văn H được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành hoặc cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. N (02 bản);
- Công an TP. N;
- Chi cục THADS TP. N;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Nguyên

